

XÂY DỰNG VÀ THỰC HIỆN NẾP SỐNG VĂN HÓA - VĂN MINH ĐÔ THỊ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

ESTABLISHMENT AND IMPLEMENT URBAN CULTURAL - CIVILIZED LIFESTYLE IN DANANG CITY

SVTH: Vũ Thị Tú

Lớp 32K04, Khoa Kinh tế, Trường Đại học Kinh tế

GVHD: ThS. Trần Thị Thúy Ngọc

Khoa Kinh tế, Trường Đại học Kinh tế

TÓM TẮT

Nếp sống văn hóa - văn minh đô thị (NSVH-VMĐT) là nếp sống theo các giá trị chuẩn mực của văn hóa dân tộc và đáp ứng yêu cầu tổ chức cuộc sống tốt đẹp của cộng đồng trong môi trường sinh hoạt đô thị, công nghiệp phát triển. Xu hướng và tốc độ đô thị hóa diễn ra nhanh chóng vì thế việc xây dựng và thực hiện nếp sống văn hóa - văn minh đô thị là cần thiết đối với các đô thị nói chung và với Thành phố Đà Nẵng nói riêng. Mục đích của đề tài là cung cấp những thông tin thực tế về việc xây dựng và thực hiện nếp sống văn hóa - văn minh đô thị trên địa bàn Thành phố Đà Nẵng qua phương pháp điều tra xã hội học, khảo sát bằng bảng câu hỏi cho các đối tượng là người dân Thành phố. Đồng thời đóng góp ý kiến cho công tác xây dựng các hành vi ứng xử văn hóa - văn minh, chống lại những hành vi thiếu văn hóa, vi phạm nếp sống văn hóa - văn minh đô thị.

ABSTRACT

Urban cultural - civilized lifestyle is the lifestyle complying with standard values of national culture and meets the demand of good community life establishment in urban living conditions and industrial development. Trend and speed of urbanization are happening quickly, thus it is necessary for urbans in general and Da Nang city in particular to establish and implement urban cultural - civilized lifestyle. The purpose of this title is providing reality informations of establishment and implement urban cultural - civilized lifestyle in Da Nang city through sociology investigation and questionair survey for Da Nang local people. In addition, it contributes opinions about establishment of cultural - civilized behaviour manners, opposes uncultural manners violating urban cultural - civilized lifestyle.

1. Đặt vấn đề

Thành phố Đà Nẵng từ khi thành lập và trở thành đơn vị hành chính trực thuộc Trung ương (1997), sau đó được công nhận là đô thị loại I cấp quốc gia (2003), đã không ngừng vươn lên đạt được nhiều thành tựu to lớn cả về kinh tế - chính trị, văn hóa - xã hội, an ninh - quốc phòng, cùng với đó là tốc độ đô thị hóa nhanh chóng. Bên cạnh đó còn nảy sinh nhiều tiêu cực: tệ nạn xã hội, thất nghiệp, vi phạm trật tự an toàn giao thông, ứng xử thiếu văn hóa nơi công cộng, nhập cư ồ ạt tới thành phố... Những tiêu cực này hạn chế sự phát triển và ảnh hưởng đến bộ mặt của TP.

Nhận thấy ảnh hưởng của những tiêu cực, chính quyền TP đã có nhiều biện pháp và chương trình nhằm hạn chế những tiêu cực và xây dựng đô thị văn minh. Trong đó, xây dựng nếp sống văn hóa - văn minh đô thị là một nội dung quan trọng.

Nếp sống văn hóa - văn minh đô thị được biểu hiện trong nhiều lĩnh vực đời sống

kinh tế, văn hóa, xã hội và có rất nhiều vấn đề đặt ra. Tuy nhiên, để làm rõ việc xây dựng và thực hiện nếp sống văn hóa - văn minh đô thị trên địa bàn TP, đề tài tập trung nghiên cứu một số vấn đề cơ bản có ảnh hưởng lớn đến việc hình thành nếp sống văn hóa - văn minh đô thị. Gồm:

- Thứ nhất là vệ sinh môi trường.
- Thứ hai là tình hình giao thông đô thị.
- Thứ ba là văn hóa ứng xử nơi công cộng.
- Thứ tư là kinh doanh, buôn bán trên vỉa hè, lòng đường.

Phạm vi nghiên cứu: Địa bàn TP Đà Nẵng giới hạn ở một số quận: Hải Châu, Thanh Khê và Liên Chiểu.

Đối tượng nghiên cứu: Người dân TP Đà Nẵng chia thành 4 nhóm: Học sinh, sinh viên; Công nhân, nhân viên; Công chức, viên chức và nhóm đối tượng khác: nội trợ, buôn bán nhỏ...

Phương pháp nghiên cứu: Phương pháp điều tra xã hội học, khảo sát bằng các bảng câu hỏi. Phân tích, tổng hợp dựa vào cơ sở lý luận, các thông tin từ kết quả thăm dò, điều tra, tìm hiểu để phân tích được thực trạng. Và các phương pháp cần thiết khác.

2. Nội dung

2.1. Cơ sở lý luận việc xây dựng và thực hiện nếp sống văn hóa - văn minh đô thị

2.1.1. Một số khái niệm cơ bản

- Nếp sống là những hành vi ứng xử của con người đã trở thành thói quen, được lặp đi lặp lại trở thành nề nếp, xác lập giá trị được cá nhân và cộng đồng thừa nhận. Nếp sống lâu đời sẽ trở thành phong tục tập quán.

- Đô thị là khu dân cư tập trung, là TP, thị xã, thị trấn được cơ quan nhà nước thành lập, có vai trò thúc đẩy phát triển KT-XH của cả nước hay vùng lãnh thổ.

Đối với khu vực nội TP, nội thị xã, thị trấn tỷ lệ lao động phi nông nghiệp tối thiểu đạt 65% tổng số lao động; cơ sở hạ tầng phục vụ các hoạt động của dân cư tối thiểu đạt 70% mức tiêu chuẩn, quy chuẩn thiết kế quy hoạch xây dựng quy định cho từng loại đô thị, quy mô dân số ít nhất là 4000 người và mật độ dân số tối thiểu phải đạt 2000 người/km².

- Văn hóa theo hướng đề tài tiếp cận theo nghĩa hẹp trong cuộc sống hằng ngày đó là lối sống, lối ứng xử tốt đẹp mang tính nhân văn và vì lợi ích cộng đồng.

- Văn minh là nền văn hóa phát triển cao. Văn minh là lối sống sống có văn hóa, tôn trọng Nhà nước, sống và làm việc theo pháp luật.

2.1.2. Cơ sở xây dựng NSVH-VMĐT trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

Để tiếp tục đẩy mạnh việc xây dựng đời sống văn hoá trong quá trình phát triển chung của thành phố Đà Nẵng, phát huy những kết quả đã đạt được, tập trung thực hiện một số nội dung cơ bản nhằm tạo ra những chuyển biến tích cực, rõ nét trong nếp sống của cư dân TP Đà Nẵng, xứng đáng là một đô thị loại I cấp quốc gia. Đồng thời thực hiện nghị quyết số 5/2005/NQ-HĐND ngày 26/7/2005 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng khóa VII, kỳ họp thứ 5 về thực hiện Chương trình “Xây dựng TP 3 có: có nhà ở, có việc

làm và có nếp sống văn hóa - văn minh đô thị”, UBND TP đã ban hành Đề án “ Xây dựng NSVH-VMĐT trên địa bàn thành phố đến năm 2010”. Đề án bắt đầu từ năm 2005 và kết thúc vào năm 2010. Dựa vào đề án này các cấp ủy Đảng, UBND các cấp, các Sở ban, ngành và phối hợp tham gia vận động của Mặt trận, đoàn thể, tổ chức xã hội có cơ sở để xây dựng và triển khai thực hiện nếp sống văn hóa - văn minh đô thị trong cộng đồng.

2.1.3. Những nội dung xây dựng nếp sống văn hóa - văn minh đô thị và những hành vi xem là vi phạm trong xây dựng nếp sống văn hóa - văn minh đô thị trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

Có nhiều nội dung xây dựng nếp sống văn hóa - văn minh đô thị, đối với đặc điểm của Đà Nẵng và phù hợp với lối sống của người dân nơi đây, định hướng xây dựng nếp sống văn hóa - văn minh đô thị ở một số nội dung chủ yếu. Bên cạnh những nội dung góp phần xây dựng nếp sống văn hóa - văn minh đô thị còn có những hành vi xem là vi phạm việc xây dựng và thực hiện nếp sống văn hóa - văn minh đô thị. Tóm tắt ở bảng 1:

Bảng 1. Nội dung xây dựng NSVH-VMĐT và hành vi vi phạm xây dựng NSVH-VMĐT

Nội dung xây dựng nếp sống văn hóa	Hành vi vi phạm xây dựng nếp sống văn hóa
<ul style="list-style-type: none"> - Sống và làm việc theo pháp luật. - Sống và làm việc theo tác phong công nghiệp. - Bảo vệ, giữ gìn vệ sinh môi trường, an toàn giao thông, trật tự công cộng. - Có lối sống lành mạnh, hành vi ứng xử có văn hóa. - Tôn trọng lợi ích của người khác và cộng đồng. - Không mê tín dị đoan, sử dụng văn hóa phẩm đồi trụy. 	<ul style="list-style-type: none"> - Lấn chiếm vỉa hè, lòng đường để kinh doanh, buôn bán. - Hành vi gây ô nhiễm môi trường, hành vi mất mỹ quan đô thị, hành vi gây mất trật tự an toàn giao thông đô thị... - Có cử chỉ, lời nói thiếu văn hóa nơi công cộng. - Những hành vi xấu trong mua bán: chèo kéo, bắt chẹt, tranh giành, đeo bám khách đặc biệt là khách du lịch.

Nguồn: Trích từ đề án “ Xây dựng NSVH-VMĐT trên địa bàn Thành phố Đà Nẵng đến năm 2010”

2.2. Thực trạng việc xây dựng và thực hiện nếp sống văn hóa - văn minh đô thị trên địa bàn thành phố

Tiến hành điều tra xã hội học với 110 phiếu câu hỏi cho người dân TP để thu nhận thông tin cần thiết phục vụ cho việc nghiên cứu, đánh giá xây dựng và thực hiện nếp sống văn hóa - văn minh đô thị trên địa bàn TP. Sau đây là kết quả nghiên cứu 4 vấn đề chính của đề tài:

2.2.1. Vệ sinh môi trường trên địa bàn thành phố

Giới hạn nghiên cứu là vệ sinh môi trường mặt đất mà cụ thể là vấn đề rác thải.

Tại Đà Nẵng, theo kết quả nghiên cứu: môi trường tại địa bàn dân cư được đánh giá là tương đối sạch. Ở những nơi công cộng, được đánh giá sạch nhất là siêu thị, trường học; nơi ô nhiễm nhất là chợ. Hình ảnh những bãi rác nằm ngổn ngang rất dễ nhìn thấy ở các khu chợ. Những bãi rác này có thể là mới có thể nó đã có từ lâu mà chưa có ai dọn. Tình trạng ô nhiễm rác còn tồn tại ở các con đường.

Tại khu dân cư công tác vệ sinh được sự phối hợp của cả hai lực lượng là người dân và lực lượng vệ sinh môi trường. Còn ở nơi công cộng công tác vệ sinh chủ yếu do lực lượng môi trường thực hiện. Kết quả điều tra phản ánh thực tế môi trường trên địa bàn TP được thể hiện rõ hơn ở bảng 2:

Bảng 2. Tình trạng vệ sinh tại địa điểm trên địa bàn Thành phố Đà Nẵng

Địa điểm	Tổng	Sạch		Bình thường		Ô nhiễm		Không có ý kiến	
		Tần số	Phần trăm	Tần số	Phần trăm	Tần số	Phần trăm	Tần số	Phần trăm
Công viên	110	40	36.4	52	47.3	7	6.4	11	10
Chợ	110	1	0.9	17	15.5	82	74.5	10	9.1
Siêu thị	110	86	78.2	13	11.8	1	0.9	10	9.1
Nhà ga, bến xe	110	11	10	59	53.6	29	26.4	11	10
Trên đường phố	110	34	30.9	60	54.5	6	5.5	10	9.1
Bãi biển	110	22	20	51	46.4	26	23.6	11	10
Bệnh viện	110	50	45.5	42	38.2	6	5.5	12	10.9
Trường học	110	42	37.3	53	48.2	6	5.5	10	9.1
Địa bàn dân cư	110	40	36.3	58	52.7	12	11	0	0

Nguồn: Kết quả xử lý từ số liệu điều tra

Hệ thống thùng rác công cộng góp phần vào công tác thực hiện vệ sinh môi trường, tạo ý thức giữ gìn vệ sinh cho người dân nhưng hiện nay ở TP còn nhiều nơi chưa có thùng rác (30,9%). Trong khi đó mật độ thùng rác lại chưa tốt, chỗ thì đặt quá thưa chỗ thì lại quá dày, chỗ đặt cũng không hợp lý.

Có nhiều nguyên nhân dẫn đến tình trạng ô nhiễm rác thải nhưng nguyên nhân chủ yếu vẫn là do ý thức giữ gìn vệ sinh của người dân chưa tốt (73% số người trả lời).

Nguyên nhân nữa là do tốc độ thị hóa nhanh. Cở sở vật chất phục vụ cho việc bảo vệ môi trường chưa được thực hiện tốt. Ví như hồ hào mọi người phải bỏ rác vào thùng nhưng không có thùng rác hoặc thùng rác quá đầy...

2.2.2. Giao thông đô thị

Phạm vi nghiên cứu là tình hình giao thông đường bộ trên địa bàn Thành phố.

Theo điều tra có 42,7% người đánh giá tình hình chấp hành luật giao thông tại Đà Nẵng là bình thường; 28,2% cho là tốt. Vậy, nhìn chung tình hình giao thông trên địa bàn TP tương đối tốt, chưa nảy sinh nhiều vấn đề phức tạp như ở TP Hồ Chí Minh và Thủ đô Hà Nội. Tuy nhiên, vẫn còn có nhiều vi phạm trật tự an toàn giao thông. Trong đó nhiều nhất là vượt đèn đỏ (59,6%); đi quá tốc độ (58,7%); lái xe sau khi sử dụng rượu bia (52,3%). Ngoài ra còn có hành vi vi phạm như: đi hàng ngang, lạng lách, đi ngược chiều... Đối tượng vi phạm trật tự an toàn giao thông chủ yếu là thanh niên.

Giao thông Đà Nẵng đang có dấu hiệu ùn tắc, một số điểm nóng về ùn tắc là: Ngã ba Huế; Quốc lộ 14B qua KCN Hoà Cầm; nút giao thông phía tây cầu Sông Hàn... và hàng

chục các điểm ách tắc giao thông rải rác trước các công trường, chợ nhỏ.

Một số nguyên nhân dẫn đến vi phạm giao thông: ý thức chấp hành luật giao thông còn thấp, biết luật mà cố tình phạm luật (72,7%); khi nhìn thấy cảnh sát giao thông nghiêm chỉnh chấp hành nhưng khi không thấy thì sẵn sàng vi phạm (58,2%). Tiếp đến là do hệ thống pháp luật và người làm nhiệm vụ. Quy định không rõ ràng, chặt chẽ, nghiêm khắc và thực thi pháp luật không nghiêm.

Chính việc không tuân thủ pháp luật, vi phạm an toàn giao thông mà gây ra nhiều tai nạn giao thông nghiêm trọng thiệt hại to lớn về người và tài sản. Thống kê số vụ tai nạn giao thông trên địa bàn TP ở bảng 3:

Bảng 3. Tình trạng vệ sinh tại địa điểm trên địa bàn Thành phố Đà Nẵng

Năm	2007	2008	2009
Số vụ tai nạn GT (vụ)	205	158	146
Số người chết (người)	168	115	128
Số người bị thương (người)	154	123	91

Nguồn: Phòng cảnh sát giao thông – Công an Thành phố Đà Nẵng

Ta thấy số vụ tai nạn giao thông có giảm, từ 205 vụ năm 2007 xuống 146 vụ năm 2009. Năm 2007 đến 2008 số người chết có giảm nhưng lại tăng vào năm 2009. Điều này cho thấy tuy số vụ giao thông có giảm nhưng số người chết lại nhiều hơn. Đây là tình trạng đáng báo động về tình hình giao thông đô thị trên địa bàn TP.

2.2.3. Văn hóa ứng xử nơi công cộng

Văn hóa ứng xử góp phần quan trọng vào việc xây dựng nếp sống văn hóa - văn minh đô thị. Một số hành vi xấu thường có nơi công cộng như: xả rác, văng tục, chửi thề, chen lấn, xô đẩy... được thể hiện rõ ở bảng 4:

Bảng 4. Những hành vi xấu thường có nơi công cộng

	Tổng	Tần số	Phần trăm
Xả rác	110	92	83.6
Văng tục, chửi thề	110	65	59.1
Gây gỗ, cãi nhau	110	38	34.5
Đánh nhau	110	18	16.4
Chen lấn, xô đẩy	110	64	58.2
Khác	110	3	2.7

Nguồn: Kết quả từ xử lý số liệu điều tra

Trước những hành vi xấu người dân thường chỉ quan tâm tùy việc, thậm chí có người còn lảng tránh, không quan tâm. Mọi người chưa có thái độ lên án thẳng thắn đối với hành vi xấu. Vì thế những hành vi ứng xử thiếu văn hóa nơi công cộng vẫn còn phổ biến ở nơi công cộng. Tuy nhiên, theo điều tra người dân trên địa bàn TP lại hô hoán và tham gia giúp đỡ khi có người gặp nạn (56,4%): trộm cắp, bị tai nạn giao thông, bị đánh... Chúng tỏ mọi người có ý thức và trách nhiệm giúp đỡ người bị nạn.

Nguyên nhân còn hành vi ứng xử thiếu văn hóa: do thói quen sinh hoạt của người dân (58,2%); giáo dục ở gia đình chưa tốt (49,1%); ngoài ra còn do thiếu những quy định về ứng xử có văn hoá, chưa xử lý nghiêm những hành vi thiếu văn hoá, công tác tuyên truyền, giáo dục mọi người ứng xử có văn hóa vẫn chưa tốt, mang tính đại trà, hình thức..

2.2.4. Kinh doanh, buôn bán trên vỉa hè, lòng đường

Hoạt động kinh doanh, buôn bán trên vỉa hè ở Đà Nẵng có từ rất lâu và dường như nó ngày càng được mở rộng hơn mặc dù cơ quan chức năng cố gắng hạn chế. Đà Nẵng cũng đã ban hành một số quy định về việc cho phép sử dụng vỉa hè để kinh doanh nhưng việc lấn chiếm vỉa hè, lòng đường trái phép vẫn diễn ra. Lộn xộn, nhếch nhác, kinh doanh buôn bán đầy sôi động. Ô tô, xe máy, xe đạp đậu để bát nháo cùng với bàn ghế được bày ra lấn chiếm lòng đường, lối dành cho người đi bộ... là bức tranh toàn cảnh vỉa hè Đà Nẵng.

Các cơ quan chức năng thường xuyên đi kiểm tra và xử lý. Tuy nhiên, theo điều tra sau khi xử lý xong thì tình trạng kinh doanh, buôn bán lại tiếp tục diễn ra như chưa từng có chuyện gì (70,9%).

Việc lấn chiếm vỉa hè, lòng đường để kinh doanh buôn bán gây ra nhiều hậu quả: cản trở giao thông (83,6%); mất vệ sinh đường phố và mỹ quan đô thị (71,8%); mất vệ sinh thực phẩm nếu là quán bán đồ ăn, thức uống (58,2%).

Nguyên nhân có tình trạng buôn bán trên vỉa hè: không đủ vốn để mở cửa hàng (71,8%); tiện lợi, có nhiều người mua (62,7%); không phải đóng thuế, phí dịch vụ (50%). Ngoài ra công tác quản lý còn nhiều bất cập, sự can thiệp của chính quyền còn lỏng lẻo.

Không chỉ người bán mà những người mua cũng góp phần tạo nên sự sôi động cho hoạt động buôn bán này. Mua hàng ở bất cứ đâu nếu nó thuận lợi, rẻ cũng là thói quen của người dân. Ưa thích hoạt động mua bán ngoài trời, tiêu dùng bất cứ lúc nào xuất hiện nhu cầu là một tập quán tiêu dùng của người dân nơi đây. Theo kết quả điều tra có tới 87,3% người nói rằng có thỉnh thoảng và thường xuyên mua hàng trên vỉa hè, đường phố mà đặc biệt là đồ ăn, thức uống.

2.3. Một số giải pháp và kiến nghị

Qua việc phân tích tình hình thực tế thấy nổi rõ lên một số hạn chế trong quá trình xây dựng và thực hiện nếp sống văn hóa - văn minh đô thị. Từ đó có cơ sở đưa ra một số giải pháp và kiến nghị nhằm hoàn thiện việc xây dựng và thực hiện nếp sống văn hóa - văn minh đô thị trên địa bàn TP.

2.3.1. Nâng cao ý thức của người dân

Biện pháp quan trọng góp phần nâng cao ý thức của người dân là tuyên truyền và giáo dục. Cần có kế hoạch tuyên truyền sâu rộng, cụ thể, nhắm vào đối tượng rõ ràng. Tổ chức thành nhóm “vi môi trường” để giáo dục, tuyên truyền sẽ hiệu quả hơn. Chẳng hạn có thể tổ chức cuộc thi về bảo vệ môi trường cho từng nhóm đối tượng như: trẻ em, thanh niên... Hoạt động này vừa có tác dụng tuyên truyền, giáo dục chính những người tham gia cuộc thi mà nó còn có tác dụng tuyên truyền, giáo dục đối tượng khác. Hay ứng xử có văn hóa trên xe bus: không được chen lấn, xô đẩy, nhường ghế cho người già, trẻ em..., cần có câu tuyên truyền thực tế dán trên xe bus, rồi ban đầu là câu nhắc nhở của mọi người, của

nhân viên xe bus nhưng sau đó sẽ là hành động tự giác của mọi người. Xe bus cũng được xem là một vi môi trường để giáo dục, tuyên truyền...

Giáo dục ở gia đình đóng vai trò làm nền tảng nó hình thành nên thói quen, nếp sống cho mỗi cá nhân. Gia đình là môi trường vi mô góp phần giáo dục nên phẩm chất ban đầu của con người.

Ở nhà trường có kế hoạch giáo dục, phổ biến nội dung yêu cầu về xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh đô thị trong hệ thống các trường học, từ mẫu giáo đến đại học, cao đẳng, các trường chuyên nghiệp, dạy nghề với nhận thức đây là lực lượng có vai trò quan trọng trong xung kích thực hiện và trong thúc đẩy gia đình, cộng đồng cùng thực hiện.

2.3.2. Hoàn thiện hệ thống pháp luật

Hệ thống pháp luật hoàn thiện, rõ ràng. Những quy định phổ biến cho người dân phải cụ thể, dễ hiểu, dễ nhớ, có tính khả thi, nhanh chóng. Pháp luật phải được thực hiện nghiêm thông qua các khoản tiền phạt nặng, hình thức răn đe nghiêm khắc. Lực lượng cán bộ thực hiện quản lý giám sát điều hành nghiêm túc.

2.3.3. Xây dựng và hoàn thiện cơ sở hạ tầng

Xây dựng và hoàn thiện cơ sở vật chất thiết yếu để phục vụ cho thực hiện nếp sống văn hóa - văn minh đô thị: hệ thống thùng rác công cộng, nhà vệ sinh công cộng.... Đồng thời cần phải làm sạch không gian đô thị. Cơ sở hạ tầng phải được xây dựng đồng bộ.

3. Kết luận

Với việc nghiên cứu và phân tích đề tài đã cung cấp những thông tin thực tế về việc xây dựng và thực hiện NSVH-VMĐT trên địa bàn Thành phố. Việc xây dựng và thực hiện NSVH-VMĐT trên địa bàn Thành phố là việc làm lâu dài, cần được thực hiện đồng bộ từ các cấp trung ương đến tầng lớp dân cư. Có như thế mới xây dựng Thành phố trở thành một đô thị phát triển và văn minh.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Cục Thống kê Thành phố Đà Nẵng (2006), *Đà Nẵng 10 năm thành tựu và phát triển*, Nhà xuất bản Thống kê, Đà Nẵng.
- [2] Cục Thống kê Thành phố Đà Nẵng (2009), *Niên giám thống kê Đà Nẵng*, Nhà xuất bản Thống kê, Đà Nẵng.
- [3] Phan Ngọc (2000), *Một cách tiếp cận văn hóa*, Nhà xuất bản Thanh niên, Hà Nội.
- [4] TS. Nguyễn Hữu Nguyên (2009), *Xây dựng ý thức thị dân ở Thành phố Hồ Chí Minh trong tiến trình phát triển đô thị văn minh, hiện đại*, Viện nghiên cứu phát triển TP Hồ Chí Minh.
- [5] Phan Ngọc (2002), *Bản sắc văn hóa Việt Nam*, Nhà xuất bản Văn học, Hà Nội.
- [6] Tài liệu thu thập trên trang: www.google.com.vn.
- [7] Trang web của uỷ ban nhân dân Thành phố Đà Nẵng: www.danang.gov.vn.